TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đức Hùng;

2. Bà Võ Thị Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Đinh Hữu H, sinh ngày 21/12/1989, tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hữu S, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: ngày 02/3/2021, bị Công an xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc trái phép*" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC *(chấp hành xong ngày 03/7/2021)*.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị T, sinh năm 1974. *Có mặt.*

Trú tại: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

+ Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1974. *Vắng mặt.*

Trú tại: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

+ Anh Lưu L (tên gọi khác: Tự), sinh năm 1977. *Có mặt.*

Trú tại: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

+ Anh Trần Phương T2, sinh năm 1995. *Vắng mặt.*

Trú tại: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

- *Người làm chứng:* anh Võ Văn T3, sinh năm 1989. *Có mặt.*

Trú tại: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06/12/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92G1 - 305.78 đi từ nhà đến xã Q, huyện Q để tiêm vắc xin. Khi đến quán cà phê Khoái của anh T2 tại thôn P, xã Q, huyện Q thì bị cáo ghé vào quán cà phê này để uống nước. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo tham gia đánh bạc cùng với chị T, anh L và chị T1 dưới hình thức đánh bài binh 13 lá *(thường gọi là bài binh xập xám hay mậu binh),* thắng thua bằng tiền với mỗi ván bài là 10.000 đồng. Bị cáo mang theo số tiền 11.010.000 đồng và sử dụng 10.000 đồng để đánh bạc; chị T1 mang theo số tiền 300.000 đồng để đánh bạc; anh L mang theo số tiền 100.000 đồng để đánh bạc; chị T mang theo số tiền 250.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo là người cầm cái đầu tiên và cầm cái liên tục 03 ván, bị cáo thua 10.000 đồng, anh L thắng 10.000 đồng, còn chị T1 và chị T không thắng không thua. Ván thứ tư đến lượt anh L cầm cái, sau khi anh L chia bài xong thì bị tổ công tác Công an huyện Quế Sơn phát hiện và lập biên bản.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 bộ bài tây 52 lá; 01 tấm vải màu trắng, kích thước 1.2 m x 1.4 m; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92G1-305.78; số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone X màu trắng; số tiền 11.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7 Plus màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh.

Cáo trạng số 13/CT-VKSQS ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự: tuyên bố bị cáo phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá và 01 tấm vải màu trắng, kích thước 1.2 m x 1.4 m; trả cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92G1-305.78; truy thu của anh Lưu L số tiền 110.000 đồng và chị Trần Thị T số tiền 250.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, chị T1, anh T2 vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án vì lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/12/2021, tại quán cà phê Khoái thuộc thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, bị cáo đã đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với chị T1, anh L và chị T. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 10.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 660.000 đồng. Trước đó, bị cáo đã bị Công

an xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc trái phép*" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 02 tháng 3 năm 2021. Như vậy, bị cáo đã phạm tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 13/CT-VKSQS ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội: đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình và gây mất ổn định trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 01 tiền sự về hành vi *"đánh bạc trái phép"*. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về những vấn đề liên quan đến vụ án:

Hành vi đánh bạc trái phép của chị T1, anh L và chị T do chưa đủ yếu tố để cấu thành tội phạm nên Công an huyện Quế Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Anh T2 - chủ quán cà phê Khoái, không biết bị cáo, chị T1, anh L và chị T đánh bạc bằng hình thức gì, có thắng thua bằng tiền không, anh T2 cũng không tổ chức và không thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên không xử lý phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp: anh L mang theo số tiền 100.000 đồng, chị T mang theo số tiền 250.000 để đánh bạc. Anh L thắng bị cáo số tiền 10.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, truy thu số tiền trên nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Apple Phone X màu trắng, số tiền 11.000.000

đồng, 01 điện thoại di động hiệu Apple IPhone 7 Plus màu đen, 01 điện thoại đi động hiệu Xiaomi Redmi màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, do không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92G1-305.78 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 bộ bài tây 52 lá và 01 tấm vải màu trắng, kích thước 1.2 m x 1.4 m là công cụ dùng để đánh bạc trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000 đồng là số tiền chị T1 dùng để đánh bạc trái phép nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Đinh Hữu H phạm tội *"Đánh bạc"*.

1. Xử phạt bị cáo Đinh Hữu H số tiền 25.000.000 *(hai mươi lăm triệu)* đồng.

2. Về biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự

Truy thu của anh Lưu L số tiền 110.000 đồng, chị Trần Thị T số tiền 250.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá và 01 tấm vải màu trắng, kích thước 1.2 m x 1.4 m.

- Trả cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92G1-305.78.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/9/2022; riêng số tiền 300.000 đồng được giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Quế Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 30/3/2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05-5-2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Phòng Hồ sơ Công an huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ